

Số: 42 /CBTT/2025

Bình Dương, ngày 28 tháng 03 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần VKC Holdings

- Mã chứng khoán: VKC

- Địa chỉ/Address: 854 Quốc Lộ 1K, KP Châu Thới, P Bình An, TP Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

- Điện thoại liên hệ: 097186 6916

- E-mail: info@vkcholdings.vn Website: vkcholdings.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:*

- Công ty Cổ phần VKC Holdings công bố báo cáo thường niên năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/03/2025 tại đường dẫn <https://vkcholdings.vn/quan-he-co-dong.htm>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên Công ty CP VKC Holdings năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN VKC HOLDINGS

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



PHẠM HOÀNG PHONG



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN VCK HOLDINGS (MÃ: VCK)

I. Thông tin chung:	3
1. Thông tin khái quát:	3
2. Ngành nghề kinh doanh:	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:	5
4. Định hướng phát triển:	6
5. Các rủi ro:	7
II. Tình hình hoạt động trong năm:	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:	9
2. Tổ chức và nhân sự:	10
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:	13
4. Tình hình tài chính:	13
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:	15
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:	16
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:	18
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:	18
2. Tình hình tài chính:	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:	19
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:	19
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:	19
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:	19
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:	20
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:	20
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:	21
V. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:	21
VI. Quản trị công ty:	21
1. Hội đồng Quản trị:	21
2. Ban Kiểm soát:	25
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban	

kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán	28
VI. Báo cáo tài chính.....	29
1. Ý kiến kiểm toán.....	29
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:.....	29

NỘI DUNG

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN VKC HOLDINGS
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700510650 ngày 28/07/2022, thay đổi lần thứ 27 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/07/2024
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 200.000.000.000 VND
- Địa chỉ: Số 854 Quốc lộ 1K, KP Châu Thới, P. Bình An, TP. Dĩ An, Bình Dương
- Số điện thoại: 097 186 6916
- Website: <https://vkcholdings.vn/>
- Mã cổ phiếu: VKC
- Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân của công ty là Xí nghiệp Tư Doanh Cao Su Nhựa Vĩnh Khánh, được thành lập vào năm 1993 tại tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Dương). Lĩnh vực hoạt động của Vĩnh Khánh là sản xuất và kinh doanh ống nhựa phục vụ ngành bưu chính viễn thông.

Năm 1995	Xí nghiệp đổi tên thành Công ty TNHH Vĩnh Khánh với vốn điều lệ 5,3 tỷ VND theo Giấy phép thành lập số 396/GB.UB số phát hành 4399/GP-TL-DN-02 ngày 05/12/1995 do Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Sông Bé cấp.
Năm 1997	Công ty tăng vốn điều lệ lên 8,7 tỷ VND, bổ sung thêm một số ngành nghề kinh doanh, đầu tư vào ngành Viễn thông, bắt đầu là sản xuất dây điện thoại thuê bao (dropwire).
Năm 1999	Công ty nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, Vĩnh Khánh là một trong những doanh nghiệp tư nhân Việt Nam tiên phong trong việc đầu tư xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001
Năm 2002	Với những nỗ lực phấn đấu và vươn lên trong suốt 5 năm, Vĩnh Khánh được Liên Đoàn Công Nghiệp Nhựa ASEAN tuyên dương là “Đơn vị tiêu biểu 5 năm liền 1997 – 2001” (Top 60). Những cố gắng của Vĩnh Khánh tiếp tục được Hiệp Hội Nhựa Việt Nam ghi nhận và trao tặng bằng khen “Doanh nghiệp xuất sắc 5 năm liền 1997 – 2002” (Top 24) vì trong 5 năm có tốc độ tăng trưởng 15% - 25% trên các mặt doanh thu, lợi nhuận, nộp Ngân sách Nhà nước và mức tăng tiền lương cho người lao động
Năm 2003	Vĩnh Khánh cổ phần hoá và đổi tên thành Công ty Cổ Phần Vĩnh Khánh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000070 ngày 02/06/2003 do Sở Kế Hoạch

	và Đầu Tư tỉnh Bình Dương cấp. Năm 2003 là một bước ngoặt trong lịch sử phát triển của Vĩnh Khánh vì trong năm này Vĩnh Khánh đã mạnh dạn sắp xếp, tinh giản cơ cấu ngành nghề kinh doanh theo hướng hiệu quả hơn.
Năm 2005	Công ty chính thức mang tên Công ty Cổ Phần Cáp Nhựa Vĩnh Khánh, với vốn điều lệ là 85 tỷ đồng.
Năm 2008	Do sự chuyển đổi công nghệ từ sử dụng cáp đồng sang cáp quang trong ngành viễn thông, Vĩnh Khánh quyết định đầu tư nghiên cứu và triển khai sản xuất sản phẩm mới – cáp mạng LAN (Local Area Network) và trở thành nhà máy đầu tiên ở Việt Nam sản xuất các mặt hàng cáp mạng LAN loại Slim và Flat, phục vụ cho thị trường xuất khẩu.
Năm 2009	Với mong muốn mở rộng phát triển, Vĩnh Khánh tăng vốn điều lệ lên 130 tỷ đồng và tiến hành phát hành thêm cổ phiếu để huy động vốn mở rộng sản xuất kinh doanh.
Năm 2010	Công ty chính thức niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán VKC.
Năm 2014	Vĩnh Khánh đã tích cực đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và phát triển, đầu tư sửa chữa và trang bị máy móc đáp ứng công nghệ mới, đưa chuyên gia đào tạo nước ngoài về hỗ trợ, cho ra những sản phẩm đột phá để mở rộng thị trường và đa dạng sản phẩm. Trong 5 năm liên Công ty được xếp hạng ngành nằm trong top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam FAST500 do Viet Nam Report nghiên cứu và đánh giá độc lập cập nhật thường niên. Tình hình xuất nhập khẩu được đảm bảo ổn định và tận dụng lợi thế xuất khẩu, đa dạng sản phẩm, tăng cường số lượng để tăng tỷ trọng doanh thu.
Năm 2015	Hoạt động sản xuất các loại hình kinh doanh tăng trưởng từ 30% -70%. Công ty nhấn mạnh nhiều lợi thế phân khúc xuất khẩu nhờ những khách hàng truyền thống và kế hoạch mở rộng ra các thị trường các nước.
Năm 2016	Công ty tăng vốn điều lệ lên đến 200 tỷ đồng đầu tư vào các mặt hàng sản xuất kinh doanh các loại dây cáp viễn thông.
Năm 2017	Công ty thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, bổ sung thêm 2 ngành nghề kinh doanh, hiện Công ty có đến tổng 26 ngành nghề.
Năm 2019	VKC thực hiện phương án tái cơ cấu toàn diện, tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và có dư địa phát triển trong tương lai.
Năm 2021	CTCP Cáp nhựa Vĩnh Khánh đổi tên thành CTCP VKC Holdings
Năm	Trải qua nhiều biến cố về hoạt động kinh doanh, cơ cấu cổ đông. VKC Holdings

2022	từng bước giải quyết và khắc phục những ảnh hưởng trong thời gian qua.
Năm 2023	Là năm khủng hoảng kinh tế rất nặng nề cả trong nước và thế giới. Với sự nỗ lực và cố gắng của các thành viên HĐQT, VKC Holdings đang từng bước tháo gỡ các vấn đề khó khăn còn tồn đọng của HĐQT cũ.
Năm 2024	Ban lãnh đạo mới quyết tâm xử lý triệt để, đã tiến hành trích lập dự phòng các khoản nợ khó đòi và phân góp vốn khó thu hồi, đồng thời xin xóa nợ khó đòi của ba chi nhánh tại ĐHCĐ 2024 (26/7/2024). Thành lập và phát triển 2 Công ty con là Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh Vĩnh khánh (VKB) và Công ty cổ phần Sản xuất Cáp Nhựa Vĩnh khánh (VKM) để có cơ hội phục hồi phát và triển sản xuất kinh doanh từ hai Công ty này.

2. Ngành nghề kinh doanh:

- Ngành sản xuất: VKC chuyên sản xuất và cung cấp các sản phẩm dây cáp camera, cáp mạng LAN, cáp viễn thông, cáp quang, dây điện, ống nhựa và phụ kiện các loại. Các sản phẩm cáp và ống nhựa của VKC có chất lượng tốt, không những đáp ứng tiêu chuẩn trong nước (TCVN) mà còn đáp ứng nhiều tiêu chuẩn của quốc tế đã tạo nên thương hiệu và uy tín của VKC trên thị trường.
- Ngành kinh doanh: VKC kinh doanh thương mại vỏ ruột xe với bề dày trên 20 năm kinh nghiệm đã tạo được uy tín với khách hàng và đối tác

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a. Mô hình quản trị

VKC Holdings đang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần với cơ cấu tổ chức theo điểm a khoản 1 điều 137 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 bao gồm ĐHCĐ, HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban TGD.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



c. Công ty con, công ty liên kết: (*)

(*) Nghị quyết HĐQT số 148/2024/VKC/NQ-HĐQT ngày 26/09/2024 của Công ty đã thông qua việc đầu tư góp vốn 2 cty con: Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Vĩnh Khánh, Cty CP Sản xuất Cấp Nhựa Vĩnh Khánh.

4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Mục tiêu trọng tâm nhất là giải quyết các vấn đề tồn đọng của công ty trước đây (trước 2023); Việc phát hành và sử dụng 200 tỷ vốn từ phát hành trái phiếu, vấn đề hàng tồn kho, công nợ cũ lâu năm tồn đọng, nợ quá hạn ngân hàng. Tích cực kiểm kê thu hồi các khoản phải thu, công nợ để bổ sung nguồn vốn cho công ty và hạn chế ảnh hưởng đến lợi ích các cổ đông của VKC.
- Nghiên cứu xu hướng thị hiếu của thị trường, phát triển sản phẩm nhằm nâng cao thị phần của doanh nghiệp trên thị trường cả nước đặc biệt thị phần kinh doanh thương mại vỏ, ruột xe giữ vững vị thế kinh doanh trên thị trường.
- Các mặt hàng cấp, nhựa do công ty sản xuất được giữ vững thương hiệu và uy tín trên thị trường, tạo nên thương hiệu VKC Holdings vững mạnh, uy tín và mang đậm dấu ấn đặc trưng của doanh nghiệp.
- Với mục tiêu đem lại lợi nhuận và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông, VKC thực hiện

các chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, chi phí được sử dụng hợp lý, bên cạnh đó củng cố và duy trì mối quan hệ bền vững với các đối tác chiến lược, khách hàng tiềm năng.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- VKC mong muốn duy trì sự tăng trưởng vững chắc về thị phần, tập trung các ngành nghề sản xuất cốt lõi (lĩnh vực sản xuất dây cáp), chú trọng các cải tiến khoa học kỹ thuật và khai thác các cơ hội kinh doanh, đa dạng thương mại các sản phẩm tiềm năng (vô xe, sản phẩm nhựa ngành xây dựng...).
- Với mục đích duy trì và nâng cao giá trị hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ngoài việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm, nhân sự cũng là một yếu tố quan trọng đối với Công ty. VKC thiết lập hệ thống kiểm soát hiệu quả, xây dựng đội ngũ nhân lực có trình độ, chất lượng, kỷ luật cao nhằm phục vụ tốt các công tác quản lý hay vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty đề ra các chính sách lương, thưởng phù hợp với hiệu quả kinh doanh, năng lực sản xuất của từng người lao động tùy theo mỗi vị trí.
- VKC luôn cố gắng giữ được sự cân đối hài hòa giữa lợi nhuận và các khoản chi phí, tập trung kiểm soát tài chính đảm bảo cân đối dòng tiền trong sản xuất kinh doanh.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của VKC luôn thực hiện nghiêm túc dựa trên các quy định về môi trường, tuân thủ và giám sát chặt chẽ để không xảy ra vi phạm các quy định của Nhà nước và chính quyền địa phương.
- VKC đầu tư và cung cấp sản phẩm ra thị trường với phương châm “Truyền tải niềm tin, Cam kết chất lượng”, là nền tảng cho sự phát triển của Công ty. Công ty luôn chú trọng, đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm, hướng đến lợi ích và sự hài lòng của khách hàng.
- Bên cạnh mục tiêu tăng trưởng hiệu quả kinh doanh, mở rộng thị phần thì VKC còn gắn liền với trách nhiệm thực hiện mục tiêu phát triển xanh. Công ty hưởng ứng tham gia các hoạt động từ thiện của địa phương và tích cực trong các công tác hỗ trợ cộng đồng, duy trì đóng góp thường xuyên cho ngân sách nhà nước.

5. Các rủi ro

a. Rủi ro kinh tế

Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động kinh doanh như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế và ngành xây dựng, bất động sản; tỷ lệ lạm phát và tỷ lệ lãi suất. Cụ thể, nền kinh tế tăng trưởng mạnh mẽ, ổn định sẽ kéo theo sự gia tăng nhu cầu về cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt bao gồm nhà xưởng, văn phòng cho thuê, các công trình xây dựng công cộng, nhà ở... Ngược lại, nền kinh tế có sự bất ổn hay suy thoái sẽ ảnh hưởng đến nhu cầu phát triển cơ sở hạ tầng và tác động xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành nói chung và Tổng Công ty nói riêng.

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng chịu rất nhiều biến động do nhu cầu phục hồi nền kinh tế của các quốc gia sau đại dịch, chiến tranh giữa Nga và Ukraine

kéo dài làm cho lạm phát tăng . Ở Việt Nam, theo Tổng Cục thống kê, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng 7,09 % so với năm 2023, con số này không chịu tác động của nhiều biến động trên thế giới mà do quyết tâm phục hồi và phát triển nền kinh tế, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ, tài khóa được điều hành chủ động, linh hoạt và hiệu quả, lạm phát trong tầm kiểm soát của Chính phủ.

Đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của VKC, sự biến động trong nền kinh tế có tác động lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty. VKC đang trên đà phục hồi, lấy lại vị thế và mở rộng thị phần. Vậy nên, Công ty luôn chủ động theo dõi và cập nhật các trạng thái của nền kinh tế vĩ mô nhằm hoạch định những chính sách phù hợp để dự phòng cho các rủi ro có thể xảy ra.

b. Rủi ro công nghệ

Trong thời đại công nghệ 4.0 rất nhiều hoạt động thông qua phương diện trực tuyến là một trong những biện pháp tối ưu nhất. Lúc này Internet trở thành một trong những “vật dụng tối quan trọng của mỗi gia đình, điều này góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của VKC. Nhưng các biến động trong việc phát triển kinh tế sẽ làm thay đổi về công nghệ viễn thông của quốc gia, từ đó kéo theo sự thay thế công nghệ quang cho công nghệ cáp đồng vậy nên sẽ gây tác động trực tiếp đến sản lượng sản xuất và tiêu thụ cáp đồng của Vĩnh Khánh. Vậy nên, VKC đã nghiên cứu chuyển đổi công nghệ sản xuất từ cáp thoại viễn thông sang cáp mạng LAN (Local Area Network), phục vụ thị trường xuất khẩu và trong nước. Đồng thời, VKC cũng đầu tư chuyển máy sản xuất cáp quang, phục vụ cho nhu cầu quang hóa “FTTH” (Fiber to the Home).

c. Rủi ro pháp luật

VKC Holdings hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần và được niêm yết trên sàn HNX nên mọi hoạt động của VKC đều chịu sự điều chỉnh của luật Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán... Bên cạnh đó, Công ty là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp các loại cáp - điện, lốp xe vậy nên còn phải tuân theo Luật Bảo vệ môi trường và một số các văn bản liên quan. Do đó, VKC cũng luôn theo dõi, cập nhật các quy định mới, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh khi các văn bản pháp luật có sự điều chỉnh, đảm bảo quá trình hoạt động của Công ty diễn ra liên tục và tuân thủ đúng các quy định pháp luật.

d. Rủi ro kinh doanh

Trong lĩnh vực kinh doanh ống nhựa, những chính sách mua thông qua hình thức đấu thầu để xây dựng công trình với số lượng biến động theo từng gói thầu ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận trong kỳ. Vậy nên, song song với việc duy trì và phát triển khách hàng công trình, VKC cũng tập trung xây dựng lại các đại lý phân phối ống nhựa dân dụng, đối tượng khách hàng với kỳ vọng mang lại mức doanh thu và lợi nhuận cao trong tương lai.

Hiện nay, thị trường cáp đồng trong nước còn phụ thuộc lớn vào chính sách mua hàng của người mua. Công ty VKC đã và đang mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông như VNPT, FPT ... và một số thị trường xuất khẩu như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Phillipine... Đồng thời, với sản phẩm mới cáp mạng LAN, công ty định hướng phát triển thị trường OEM xuất khẩu (sản phẩm nước ngoài gia công nội địa) và mở rộng hệ thống phân phối trong nước để đa dạng hóa khách hàng.

e. Rủi ro cạnh tranh

Lĩnh vực kinh doanh cáp mạng, lớp xe những năm qua đã góp mặt của các doanh nghiệp lớn, nhãn hiệu mang tầm quốc tế đã đưa VKC vào một cuộc cạnh tranh ngày càng cao với nhiều thách thức đáng lo ngại. Do nhu cầu sử dụng mạng Internet ngày càng lớn vậy nên đối với các sản phẩm cáp mạng cần sự ưu tiên về chất lượng, bền bỉ và truyền dẫn tốt. Đáng báo động rằng trên thị trường đã và đang xuất hiện những loại cáp được làm giả theo các hãng cáp mạng lớn, với lõi cáp làm từ vật liệu rẻ tiền, thiết kế độ xoắn không phù hợp, không tương thích với các thông số kỹ thuật trên thiết bị.

f. Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm vậy nên sự biến động giá cả của nguyên vật liệu sẽ gây tác động đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, các nguyên liệu chính trong sản xuất là đồng và nhựa. Bên cạnh đó, giá đồng cũng diễn biến tăng trong những tháng cuối năm 2024 và được dự báo sẽ tiếp tục xu hướng tăng giá trong tương lai khi nền kinh tế toàn cầu phục hồi mạnh mẽ. Để đối phó với nguy cơ biến động giá cả nguyên vật liệu này VKC đã tiến hành hoạch định sản xuất, theo dõi và nghiên cứu đánh giá về sự biến động của giá nguyên liệu trên thế giới làm cơ sở cho việc dự trữ, hợp lý hoá các quy trình sản xuất để giảm hao hụt nguyên vật liệu...

g. Rủi ro lãi suất

Với đặc thù kinh doanh trong lĩnh vực cần sử dụng nguồn vốn vay bên cạnh vốn tự có, Công ty luôn cần duy trì nguồn vốn đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, nếu lãi suất vay biến động tăng mạnh sẽ gây áp lực lên dòng tiền phải trả, từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh nói chung và hiệu quả dự án nói riêng.

Dựa trên báo cáo tài chính của VKC tính đến thời điểm 31/12/2024, Công ty có khoản nợ phải trả hơn 485,4 tỷ đồng, trong đó toàn bộ là nợ ngắn hạn. Các khoản vay của VKC hiện nay chủ yếu là những khoản vay tín dụng từ các tổ chức tín dụng và khoản mục trái phiếu trị giá 200 tỷ đồng.

Vậy nên, Công ty luôn đề ra các phương án giảm thiểu rủi ro tổn thất và hạn chế ảnh hưởng của lãi suất như lên kế hoạch thanh toán đúng hạn đối với từng khoản vay. VKC thường xuyên theo dõi biến động lãi suất trên thị trường để chủ động đưa ra những phương pháp giảm thiểu tối đa những tác động từ rủi ro lãi suất, đồng thời tận dụng cơ hội từ chính sách chính phủ để có thể sử dụng được nguồn vốn với chi phí thấp.

h. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như các hiện tượng thiên tai, hạn hán, bão lụt, hoả hoạn, dịch bệnh... đều gây tác động lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Để giảm thiểu rủi ro thiệt hại, VKC đã có những công tác như theo dõi, kiểm tra, bảo trì các máy móc thiết bị, cập nhật tin tức, ký kết hợp đồng bảo hiểm về tài sản cũng như con người để hạn chế thấp nhất những tổn thất có thể xảy ra.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2024	TH 2024/2023
1	Doanh thu thuần	29.966.045.220	24.870.207.591	83%
2	Giá vốn hàng bán	36.361.630.312	38.927.246.599	107%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	302.614.827	36.611.700	12%
4	Chi phí tài chính, bán hàng quản lý doanh nghiệp	83.499.149.713	146.445.107.336	175%
5	Lợi nhuận từ HĐKD	(89.592.119.978)	(160.465.534.644)	
6	Lợi nhuận khác	1.173.797.157	2.554.273.526	
7	Lợi nhuận trước thuế	(88.418.322.821)	(157.911.261.118)	
8	Lợi nhuận sau thuế	(88.418.322.821)	(158.521.257.014)	

Trải qua năm 2024 với nhiều biến động lớn từ những sai phạm của ban lãnh đạo và cổ đông trước đã gây thiệt hại vô cùng to lớn cho VKC và các cổ đông khác. Khi việc thiếu hụt thanh khoản vốn lưu động từ việc điều tiết dòng tiền của Ban lãnh đạo cũ, đồng thời dư nợ quá lớn nên VKC không thể huy động được nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng và điều này đã khiến cho VKC không thể tái lập hoạt động kinh doanh cốt lõi của mình.

Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty đều sụt giảm nghiêm trọng, công ty thiếu hụt nguồn vốn để hoạt động, khoản nợ tồn đọng và lãi vay cần phải trả lớn, không tiếp cận được nguồn vốn tín dụng. Đặc biệt sau khi Ban lãnh đạo mới quyết tâm xử lý tồn đọng trước đó đã trích lập dự phòng các khoản phải thu, trích lập dự phòng vốn góp khó đòi và xin xóa nợ của 3 chi nhánh. Cụ thể, năm 2024 doanh thu thuần ghi nhận đạt 24,87 tỷ đồng, bằng 83 % so với năm 2023, lợi nhuận sau thuế là âm 158,52 tỷ đồng (so với năm 2023 là âm 88,42 tỷ)..

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

Tính tại ngày 31/12/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Phạm Hoàng Phong	Tổng Giám đốc	0	-
2	Ông Võ Văn Việt	Kế toán trưởng	0	-

Lý lịch Ban điều hành:

1. Ông Phạm Hoàng Phong

- ♦ **Năm sinh:** 1966
- ♦ **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- ♦ **Quá trình công tác:**
 - 24/06/2024 – nay: Tổng Giám đốc VKC

- ♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có

2. Ông: Võ Văn Việt

- ♦ **Năm sinh:** 1982
- ♦ **Quá trình công tác:** Được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng VKC Holdings từ 02/12/2024 - đến nay
- ♦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có

b. Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2024:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Thái	Tổng Giám đốc	26/07/2024	
	Ông Phạm Hoàng Phong	Tổng Giám đốc		24/06/2024
2	Ông Võ Xuân An	Kế toán trưởng	02/12/2024	
3	Ông Võ Văn Việt	Kế toán trưởng		02/12/2024

c. Số lượng cán bộ, nhân viên:

STT	Tiêu chí	Năm 2023		Năm 2024	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	32	100%	23	100%
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	13	40,6%	7	30.43%

2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	4	12,5%	2	8.69%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	1	3,1%	1	4.34%
4	Lao động phổ thông	14	43,8%	13	56.52%
II	Theo giới tính	32	100%	23	100%
1	Nam	26	81,25%	19	82.60%
2	Nữ	6	18,75%	4	17.39%

Thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	8.787.000	8.793.000	10.778.284	12.800.000

Chính sách nhân sự

- Chính sách đào tạo

Với mục tiêu mở rộng thị phần, nâng cao chất lượng sản phẩm, Công ty nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực do đó Công ty đẩy mạnh việc xây dựng đội ngũ nhân sự với kỹ năng tay nghề cao, chuyên môn nghề nghiệp vững chắc. Công ty duy trì các kế hoạch và chính sách đào tạo để bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn cho các cán bộ nhân viên, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân và trình độ nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Bên cạnh đó, VKC cũng mời những chuyên gia trong ngành đến để thực hiện hướng dẫn về các quy trình vận hành máy móc, trang thiết bị hiện đại, sử dụng công nghệ mới để từ đó nâng cao tay nghề cho nhân viên. Để đảm bảo an toàn trong lao động, lực lượng công nhân được đào tạo thêm về các kiến thức phòng cháy chữa cháy nhằm đảm bảo nguyên tắc an toàn là trên hết.

- Chính sách tuyển dụng

Để hoạt động sản xuất kinh doanh tiến triển ổn định, ngoài vấn đề đào tạo, xây dựng đội ngũ nhân viên chất lượng, VKC còn thu hút thêm các nguồn lao động khác. VKC đưa ra các yêu cầu về tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, tay nghề, kinh nghiệm và tương đương với các yêu cầu đó thì các chính sách lương thưởng, đãi ngộ phù hợp. Bên cạnh đó, Công ty xây dựng môi trường làm việc hoà đồng, tuyển dụng nhân lực năng động, sáng tạo, có trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ để cùng VKC ngày càng phát triển.

- Môi trường công việc

VKC hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh vỏ xe, dây cáp điện, cáp quang vậy nên VKC luôn muốn đảm bảo môi trường làm việc tốt nhất, tạo động lực cho các cán bộ nhân viên hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm được giao. Người lao động được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động khi sản xuất. VKC luôn đề cao tính an toàn trong lao động, các máy móc, trang thiết bị trong Công ty luôn được rà soát, tiến hành kiểm định theo yêu cầu pháp luật.

- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

Lực lượng lao động là nguồn lực hỗ trợ Công ty trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật như các vấn đề liên quan đến BHXH, BHYT, BHTN dựa trên mức lương được nhận. Mức lương thưởng trong Công ty được theo dõi dựa trên năng lực, hiệu suất làm việc, khả năng đóng góp cho VKC và được tính toán một cách công bằng, minh bạch. Bên cạnh đó để thu hút nhân tài gắn bó lâu dài, Công ty thực hiện các chính sách thăng tiến linh hoạt. Ngoài mức lương được cân chỉnh phù hợp, Công ty còn thực hiện các chính sách khác như khám sức khoẻ định kì, đặc biệt trong các năm gần đây đại dịch diễn ra căng thẳng, VKC thực hiện đủ các công tác phòng chống dịch bệnh cho các cán bộ nhân viên, đảm bảo sức khoẻ cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn: **Không có**

b. Các công ty con, công ty liên kết: **Không có**

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: *Đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2024/ Năm 2023
1	Tổng giá trị tài sản	358.691.235.185	243.846.247.585	68,0%
2	Doanh thu thuần	29.966.045.220	24.870.207.591	83,0%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(89.592.119.978)	(160.465.534.644)	
4	Lợi nhuận khác	1.173.797.157	2.554.273.526	
5	Lợi nhuận trước thuế	(88.418.322.821)	(157.911.261.118)	
6	Lợi nhuận sau thuế	(88.418.322.821)	(158.521.257.014)	
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			-

1065
GTY
HÂN
LĐNH
PHNH

Trong năm 2024, sau khi quyết định xử lý các vấn đề tồn tại từ sai phạm của các ban lãnh đạo trước đó, VKC đã thực hiện trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi, trích lập dự phòng vốn góp khó đòi và xin xóa nợ khó đòi của 3 Chi nhánh. Điều này đã tác động nghiêm trọng đến các số liệu kinh doanh của Công ty, nên việc so sánh các chỉ tiêu này sẽ không mang nhiều ý nghĩa trong giai đoạn này. Tuy nhiên, VKC đang trong quá trình tái cơ cấu hoạt động, việc kiểm soát các chi phí hoạt động như chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng ... cũng như tái hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi là điều mà Công ty đang hướng đến.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)</i>	Lần	0,58	0,392
Hệ số thanh toán nhanh: <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,53	0,386
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	1,23	1,99
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	-	-
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
Vòng quay hàng tồn kho <i>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)</i>	Vòng	1,72	13,9
Vòng quay tổng tài sản <i>(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)</i>	Vòng	0,08	0,1
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	-	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-	

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	-	
--	----------	---	--

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của VKC trong năm 2024 đều sụt giảm mạnh khi nợ ngắn hạn tăng 10% từ 442 tỷ đồng lên 485 tỷ đồng, ở chiều ngược lại tài sản ngắn hạn giảm mạnh từ 255 tỷ đồng về 193 tỷ đồng tương ứng giảm hơn 24,4%. Việc trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi và xin xóa nợ ba chi nhánh là nguyên nhân chính tạo nên sự sụt giảm mạnh trong cơ cấu tài sản ngắn hạn. Trong khi nợ vay và lãi nợ vay tài chính ngắn hạn (lũy kế) tăng cao đã tác động sự sụt giảm các chỉ tiêu thanh toán của Công ty như trên.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

Tại thời điểm 31/12/2024, hệ số Nợ/Tổng tài sản đã tăng từ 1,23 lần lên 1,99 lần, tức là tài sản không đủ để thanh toán các khoản nợ. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự sụt giảm mạnh của tài sản ngắn hạn đã phân tích ở ý trên.

Diễn biến cùng chiều với hệ số Nợ/Tổng Tài sản, hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu cũng đã thay đổi đáng kể khi ghi nhận kết quả kinh doanh âm 158,52 tỷ đồng khiến cho nguồn vốn chủ sở hữu bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:

Kết thúc năm 2024, vòng quay hàng tồn kho của Công ty đã tăng mạnh từ 1,7 vòng lên 13,9 vòng là do bán hàng thanh lý hết date. Hàng tồn kho trong kỳ giảm từ 21 tỷ đồng xuống còn 2,9 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu là công ty tiến hành bán hàng thanh lý tồn kho. Việc điều tiết dòng tiền của Ban lãnh đạo cũ đã làm dư nợ vay tăng cao, ngân hàng không cấp hạn mức tính dụng qua đó khiến cho VKC không còn nguồn vốn lưu động để tái hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong khi đó, vòng quay tổng tài sản tăng từ 0,08 vòng xuống còn 0,1 vòng. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc tổng tài sản năm 2024 đã giảm hơn 32% so với tổng tài sản năm 2023.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của VKC không mang nhiều giá trị phân tích trong giai đoạn này khi việc xử lý tồn đọng đã tác động đến lợi nhuận sau thuế của VKC, ghi nhận âm 158 tỷ đồng.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đã phát hành:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 19.279.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 721.000 cổ phiếu

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông



Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phiếu

b. Cơ cấu cổ đông:

(Tính tại ngày 31/12/2024)

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	1462	19.119.986	95,6%
II	Cổ đông nước ngoài	12	159.014	0,8%
III	Cổ phiếu Quỹ	-	721.000	3,6%
Tổng cộng (I+ II+III)		2176	1474	20.000.000

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2024: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

a. Tác động lên môi trường:

Thương hiệu Cáp nhựa Vĩnh Khánh đã được xây dựng hơn 25 năm, ngoài việc tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị phần thì VKC còn hướng đến thực hiện các công tác kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh tại các nhà máy, đảm bảo tất cả hoạt động đều thực hiện theo đúng quy định của pháp luật liên quan vấn đề bảo vệ môi trường.

Công ty luôn ý thức được trách nhiệm đối với môi trường, đồng thời không ngừng cải tiến điều kiện sản xuất để giảm thiểu đến mức tối đa những rủi ro gây ô nhiễm môi trường. Ngoài ra, công ty luôn thực hiện đúng công tác giám sát môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả giám sát đến các cơ quan liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Công ty có phương án và diễn tập các biện pháp nhằm ứng phó với các sự cố bất thường tác động đến cộng đồng và môi trường tự nhiên; định kỳ xử lý chất thải nguy hại đúng quy định.

b. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là ngành cáp, nguyên vật liệu dây đồng chiếm tỷ trọng 65% trong giá thành sản xuất. Ngoài ra, các nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất của VKC chủ yếu là nhập khẩu từ các nhà cung cấp lớn, có uy tín trên thị trường quốc tế như Dow Chemical, Chengshin Ltd., Co. Công ty luôn củng cố các mối quan hệ mật thiết với các đối tác cung cấp do đó nguồn nguyên vật liệu đầu vào của VKC được ổn định, ngoài ra VKC luôn có các nhà cung cấp dự phòng nhằm đảm bảo được số lượng và chất lượng vật tư nhưng mức giá không chênh lệch. Công ty chịu ảnh hưởng từ biến động lớn của giá đồng nguyên liệu, dẫn đến

chịu tác động từ biến động tỷ giá, nhất là trong năm tỷ giá đang có những biến động khó lường. Với ngành kinh doanh ống nhựa thì các nguyên vật liệu được nhập từ trong nước. Để hạn chế các tác động của việc tăng giá, VKC áp dụng các biện pháp như: lập kế hoạch sản xuất, lên đơn nhập hàng theo từng lô sản xuất dựa trên kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, theo dõi và cập nhật sự biến động giá nguyên vật liệu trên thị trường thế giới để tiến hành dự trữ nguyên vật liệu. VKC luôn ý thức được việc sử dụng năng lượng một cách hiệu quả và tiết kiệm là nền tảng cho sự phát triển lâu dài, bền vững của Công ty.

c. Tiêu thụ năng lượng:

Nguồn năng lượng chủ yếu phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh của VKC là điện năng nhằm phục vụ cho hoạt động của các chuyên máy. Ngoài ra, Công ty sử dụng dầu DO để cung cấp cho các phương tiện vận chuyển. VKC luôn lên kế hoạch, sử dụng năng lượng một cách hợp lý. Bên cạnh đó, Công ty định kỳ kiểm tra các máy móc, thiết bị, nâng cấp dây chuyền sản xuất nhằm vừa đảm bảo chất lượng sản phẩm đưa ra thị trường, đảm bảo sử dụng nguồn năng lượng một cách hiệu quả, tiết kiệm.

Mức tiêu thụ năng lượng trong năm qua được Công ty sử dụng một cách hiệu quả và tiết kiệm. Công ty luôn chú trọng trong công tác quản lý chi phí nhiên liệu nhằm đảm bảo nguồn nhiên liệu với chi phí hợp lý cho hoạt động vận hành nhà máy, máy móc thiết bị.

d. Tiêu thụ nước:

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng tại nhà máy là nước thủy cục do Xí nghiệp cấp nước Dĩ An cung cấp. Công ty luôn cố gắng thực hiện tốt trong công tác quản lý và sử dụng nguồn nước một cách hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tiết giảm chi phí, tiết kiệm nguồn nước và góp phần bảo vệ môi trường tại địa bàn kinh doanh.

e. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

VKC luôn chú trọng việc quản lý nguồn nguyên vật liệu, nhiên liệu, các thiết bị công nghệ thuộc dây chuyền sản xuất và cung cấp, hạn chế việc sử dụng nguyên vật liệu, đảm bảo các máy móc, thiết bị không bị hư hỏng, rò rỉ chất thải gây hại đến môi trường. Trong năm 2024, VKC không có vi phạm nào liên quan đến luật pháp và các quy định về môi trường.

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không có**
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không có**

f. Chính sách liên quan đến người lao động:

Công ty luôn cố gắng xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng, tạo nên một môi trường làm việc năng động, sáng tạo, an toàn cho nhân viên. VKC đã và đang tiếp tục thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với người lao động dựa trên các quy định của pháp luật. Mức thu nhập của người lao động được cải thiện theo thời gian, dựa trên hiệu quả, năng suất công việc, mức gắn bó với Công ty nhằm khuyến khích tinh thần làm việc của các cán bộ nhân viên. Bên cạnh đó, đối với các nhân viên được quy hoạch Công ty sẽ cử đi tham gia đào tạo các khóa bồi dưỡng bên ngoài các kiến thức về quản lý và kỹ thuật liên quan theo từng vị trí công việc. Ngoài ra, với mức lương được

cân chỉnh phù hợp trung bình 12 triệu đồng/người/tháng, Công ty còn quan tâm đến đời sống của các nhân viên, từ đó, sức khoẻ tinh thần của mỗi cá nhân được cải thiện, nâng cao, đảm bảo mục tiêu phát triển nguồn nhân lực.

g. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Là một bộ phận của xã hội, Công ty có một phần trách nhiệm cải thiện, phát triển cộng đồng địa phương. VKC phối hợp với địa phương tổ chức phong trào “Xanh – Sạch – Đẹp. Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động”, thực hiện các quy định, chế độ chính sách về bảo hộ lao động. Ngoài ra, để đảm bảo an toàn môi trường làm việc và môi trường xung quanh, VKC xây dựng và duy trì phương án PCCC tại các cơ sở nhà máy, văn phòng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, được xem là một năm nhiều khó khăn và thách thức lớn nhưng cũng nhiều cơ hội đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng. Theo đó, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Trước tình trạng lãi suất trong năm tăng cao để kiểm soát lạm phát, cùng với biến động về nhân sự chủ chốt và các sai phạm có liên quan trước đó đã khiến Công ty gặp muôn vàn khó khăn. Doanh thu thuần ghi nhận 24,9 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế của Công ty đã ghi nhận giá trị âm 158,5 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2024/ Năm 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Tài sản ngắn hạn	255.873.795.983	193.510.686.593	75.6%	71.3%	79.4%
Tài sản dài hạn	102.817.439.202	50.335.560.992	49.0%	28.7%	20.6%
Tổng tài sản	358.691.235.185	243.846.247.585	68.0%	100.0%	100.0%

Nhìn chung, cơ cấu tài sản năm 2024 vẫn tương đồng với năm trước khi tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn hơn (hơn 70%) trong cơ cấu tài sản.

Số liệu chi tiết của tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn đã có sự biến động đáng kể, các chỉ tiêu đều giảm so với đầu kỳ năm 2024:

- Nguyên nhân chủ yếu Tài sản ngắn hạn giảm là do đã xóa nợ phải thu của 03 Chi Nhánh theo nghị quyết số 110/NQ ĐHCĐTN/VKC/2024 ngày 26/07/2024.

- Nguyên nhân chủ yếu Tài sản dài hạn giảm là do trích lập dự phòng khoản vốn góp khó thu hồi của Cty Khang Gia Hưng theo nghị quyết số 110/NQ ĐHCĐTN/VKC/2024 ngày 26/07/2024.

b. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2024/ Năm 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Nợ ngắn hạn	442.839.184.037	485.425.229.710	109.6%	100.0%	100.0%
Nợ dài hạn	-	-			
Tổng nợ phải trả	442.839.184.037	485.425.229.710	109.6.0 %	100.0 %	100.0 %

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng nợ phải trả của Công VKC ghi nhận 485,42 tỷ đồng, tăng 42,59 tỷ tương đương 109,6% so với cùng kỳ năm 2023. Toàn bộ khoản nợ ngắn hạn của Công ty VKC là từ các khoản vay và lãi vay của các tổ chức tài chính và khoản trái phiếu đến hạn trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2024 VKC đã tái cơ cấu nhân sự chủ chốt và sắp xếp lại nguồn nhân lực phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo duy trì hoạt động công ty và khắc phục những tồn đọng các năm trước. Cụ thể nguồn nhân lực công ty năm 2023 là 32 người và năm 2024 là 23 người.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024: Mục tiêu kiên quyết là xử lý dứt điểm các vấn đề tồn đọng, cố gắng khôi phục lại hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hai Công ty con mới thành lập (VKB và VKM), cơ cấu nợ và giảm nợ vay.

Kế hoạch đầu tư: chưa có kế hoạch đầu tư mới.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Trong BCTC kiểm toán 2024 đơn vị kiểm toán từ chối ra ý kiến kiểm toán liên quan đến chỉ tiêu phải thu và trả trước (công nợ) vì không thể thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán để làm cơ sở ra ý kiến kiểm toán.

Theo đó, Công ty xin giải trình như sau:

Các hồ sơ lưu trữ của Ban lãnh đạo cũ để lại về công nợ trên (nợ khó đòi) không đầy đủ, các chứng cứ mà Ban lãnh đạo hiện nay của Công ty thu thập không thể xác minh và tiến hành thu hồi nợ. Trong năm 2024, Ban thu hồi công nợ của Công ty đã liên hệ và xác minh bằng nhiều phương tiện các công nợ này, nhưng hầu như không thu thập được nhiều kết quả. Cụ thể, công nợ sổ sách ghi nhận bà Nguyễn Thị Loan: 25.330.876.560 đồng và Trần Thị Hương Anh: 16.243.997,518 đồng. Ban thu hồi nợ đã gửi thư nhiều lần đến bà Nguyễn Thị Loan và bà Trần Thị Hương Anh để xác nhận công nợ nhưng không liên hệ được. Đồng thời Ban thu hồi nợ cũng đã đến Công an địa phương các bà này nhưng không liên hệ và xác minh được thân nhân của hai bà này. Cuối năm 2024, theo quy định của Kiểm toán Công ty đã gửi thư để xác minh tất cả các công nợ của Công ty nhưng chỉ có vài Khách hàng phản hồi xác nhận về công nợ.

Tuy nhiên, Ban lãnh đạo hiện nay đang tiếp tục thực hiện và cố gắng quyết liệt để thu thập các hồ sơ bằng chứng cũng như số liệu để báo cáo cho các cơ quan ban ngành và đơn vị liên quan thông tin đầy đủ hơn để có thể tiến hành thu hồi công nợ hay khởi kiện.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

310
CC
CC
KCH
V. 7

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của VKC liên quan đến sản xuất và cung cấp vỏ xe, các loại dây cáp quang, ống nhựa. Công ty luôn nhận thức được việc phải tuân theo các quy định của pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường. Công ty luôn chú trọng trong công tác kiểm soát lượng nguyên vật liệu, năng lượng sử dụng trong dây chuyền sản xuất tại các nhà máy, lượng chất thải, nước thải trong quá trình sản xuất thải ra môi trường hay các vấn đề gây ảnh hưởng đến môi trường trong sinh hoạt tại văn phòng của Công ty. BGD của Công ty cũng đưa ra các kế hoạch sử dụng nguyên vật liệu, năng lượng trong sản xuất kinh doanh một cách hợp lý, vừa đảm bảo tuân thủ bảo vệ môi trường, vừa duy trì và phát triển năng suất của các dây chuyền vừa tối ưu được chi phí sản xuất.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

VKC hướng đến việc nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị phần hơn vậy nên Công ty luôn cố gắng xây dựng và duy trì đội ngũ công nhân ổn định, lành nghề và đội ngũ cán bộ quản lý với nghiệp vụ chuyên môn cao, kỹ năng tốt. Hiện tại, Công ty đang có đội ngũ nhân lực với kinh nghiệm lâu năm, tay nghề cao và để duy trì lực lượng nhân sự ấy Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với người lao động như đóng các loại bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm y tế... Ngoài ra, dựa trên sự đóng góp và kết quả công việc của mỗi người lao động, Công ty cũng đưa ra các chính sách lương, thưởng phù hợp. Bên cạnh đó, Công ty cũng quan tâm đến đời sống tinh thần của nhân sự và tổ chức các hoạt động nhằm tăng sự gắn kết trong môi trường làm việc.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

VKC không chỉ chuyên tâm mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cũng quan tâm đến trách nhiệm đối với việc phát triển cộng đồng. Công ty mở rộng cơ hội, tạo việc làm đối với người dân địa phương. Bên cạnh đó, Công ty tham gia vào các hoạt động của địa phương về giúp đỡ, hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn, các hoàn cảnh chịu tác động khó khăn từ đại dịch, ủng hộ đối với các vùng bị lũ lụt, thiên tai.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty đều sụt giảm nghiêm trọng khi doanh thu thuần ghi nhận 24,9 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế âm 158,5 tỷ đồng.

Năm 2024 trên cơ sở thực hiện vai trò, chức năng của HĐQT, HĐQT Công ty đã có những hoạt động chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc về việc xử lý khắc phục những khó khăn sai phạm của giai đoạn trước, thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, huy động và quản lý nguồn vốn.

Tuy nhiên, sai phạm từ ban lãnh đạo cũ đã tác động lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như uy tín và niềm tin của Công ty. HĐQT đã không ngừng đưa ra các giải pháp, tìm kiếm hướng khắc phục, xử lý hậu quả và quyết liệt xử lý các sai phạm trước đó theo yêu cầu từ các cơ quan ban ngành. Thông qua việc phối hợp xử lý các sai phạm trước đây với các cơ quan ban ngành, nghiêm túc đáp ứng và tuân thủ các yêu cầu từ nhà đầu tư bị thiệt hại cũng như cố gắng khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi để vượt quá các khó khăn.

Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty trong năm 2024 chưa được cải thiện khi doanh thu thuần ghi nhận 24,87 tỷ đồng (đạt 83% so với năm 2023) và lợi nhuận sau thuế âm 158,52 tỷ đồng (179% so với năm 2023)

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT, đồng thời thay mặt các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động tổ chức và kinh doanh, có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp.

Bên cạnh đó, thành viên HĐQT cũng thường xuyên nhận được thông báo từ Chủ tịch HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định. Do đó HĐQT luôn nắm bắt sát sao, kịp thời để chỉ đạo và đôn đốc các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc. Cụ thể HĐQT đã giám sát Ban Giám đốc các hoạt động cơ bản:

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2024.
- Đầu tư góp vốn thành lập 2 công ty con.
- Thanh lý tài sản và thanh lý hàng tồn kho.
- Xử lý các khoản nợ ngân hàng, trái phiếu.
- Chỉ đạo định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty

V. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Tiếp tục tìm giải pháp xử lý các vấn đề tồn đọng của công ty (các khoản nợ ngân hàng, nợ trái phiếu), cũng như phối hợp với cơ quan chức năng tìm kiếm, cung cấp các bằng chứng và thông tin liên quan đến các sai phạm của việc phát hành lô trái phiếu 200 tỷ của công ty.

Tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty mẹ (VKC), để tập trung xử lý các tồn đọng cũ, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi của công ty VKC thông qua hai công ty con (Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh Doanh Vĩnh Khánh và Công ty Cổ phần Sản xuất Cáp Nhựa Vĩnh Khánh).

VI. Quản trị công ty

1. Hội đồng Quản trị:

a. Thành phần và cơ cấu HĐQT

Tính tại ngày 31/12/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Chức danh quản lý tại tổ chức khác
1	Ông Thân Xuân Nghĩa	Chủ tịch	1.000.000	5,19%	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Cty CP ĐT PT DNC
2	Ông Nguyễn Văn Thái	Thành viên	0	-	Không có

3	Ông Lê Minh Chi	Thành viên	51.000	0,25%	Không có
4	Ông Tạ Ngọc Bích	Thành viên	380.100	1,97%	Không có
5	Ông Nguyễn Quang Huy	Thành viên	0		Không có
6	Bà Phạm Thị Lan	Thành viên	1.197.200	5,69%	Không có
7	Ông Nguyễn Trung Trực	Thành viên	70	-	Không có

- Danh sách thay đổi thành viên HĐQT trong năm 2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Thái	Thành viên HĐQT	20/07/2022	26/07/2024
2	Ông Lê Minh Chi	Thành viên HĐQT	20/07/2022	26/07/2024

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT, đồng thời thay mặt các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động tổ chức và kinh doanh, có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp.

Bên cạnh đó, thành viên HĐQT cũng thường xuyên nhận được thông báo từ Chủ tịch HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định. Do đó HĐQT luôn nắm bắt sát sao, kịp thời để chỉ đạo và đôn đốc các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc. Cụ thể HĐQT đã giám sát Ban Giám đốc các hoạt động cơ bản:

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2024.
- Đầu tư góp vốn thành lập 2 công ty con.
- Thanh lý tài sản và thanh lý hàng tồn kho.
- Xử lý các khoản nợ ngân hàng, trái phiếu.
- Chỉ đạo định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty

- Nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Thân Xuân Nghĩa	12/12	100%	
2	Nguyễn Văn Thái	4		Miễn nhiệm 17/04/2024
3	Lê Minh Chi	8		Miễn nhiệm 26/07/2024
4	Nguyễn Trung Trực	12/12	100%	
5	Phạm Thị Lan	4/4	100%	Bỏ nhiệm 26/07/2024
6	Tạ Ngọc Bích	4/4	100%	Bỏ nhiệm 26/07/2024
7	Nguyễn Quang Huy	4/4	100%	Bỏ nhiệm 26/07/2024

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 phiên họp bằng các hình thức họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	07/QNBN/2024	22/01/2024	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc thường trực của Ông Nguyễn Trung Trực ngày 22/01/2024	3/3
2	47/2024/VKC/NQ-HĐQT	16/04/2024	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, Bỏ nhiệm Võ Xuân An là kế toán trưởng	3/3
3	55/2024/VKC-NQ-HĐQT	23/04/2024	Thông qua miễn nhiệm Tổng giám đốc Ông Nguyễn Văn Thái có hiệu lực từ ngày 02/05/2024, Thông qua việc tạm thời ủy quyền cho Ông Thân Xuân Nghĩa – Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành Công ty VKC Holdings đến khi có Tổng Giám đốc mới thay thế và nhận bàn giao người đại diện pháp luật và điều	3/3

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			hành Công ty.	
4	74/2024/VKC-NQ-HĐQT	16/05/2024	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Đại hội cổ đông ngày 29/6/2024, chốt quyền 05/06/24.	3/3
5	77/2024/VKC-NQ-HĐQT	06/06/2024	Thông qua việc Bổ nhiệm bà Quách Linh Chi- giữ chức vụ người phụ trách quản trị Công ty.	3/3
6	84/2024/VKC-NQ-HĐQT	19/06/2024	Thông qua việc lựa chọn đơn vị đấu giá : Công ty đấu giá Hợp danh Minh Pháp thực hiện thủ tục đưa Tài sản đất Vĩnh Long ra đấu giá theo quy định pháp luật.	3/3
7	82/2024/VKC-NQ-HĐQT	20/06/2024	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Phạm Hoàng Phong 24/6/24	3/3
8	93/2024/VKC-NQ-HĐQT	29/06/2024	Thông qua chốt Đại hội cổ đông lần 2 ngày 26/07/2024	3/3
9	176.1/2024/VKC-NQ-HĐQT	23/07/2024	Thông qua việc bổ sung tờ trình xóa nợ trích lập dự phòng các khoản nợ khó đòi. Thông qua danh sách ứng viên đề cử đủ điều kiện ứng cử Thành viên HĐQT, Thành viên BKS. Thông qua thành lập ban kiểm tra tư cách đại biểu. Thông qua việc cập nhật bổ sung phương án của tờ trình xử lý Tài sản thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam thịnh vượng.	3/3
10	112b/2024/VKC-NQ-HĐQT	06/09/2024	Thông qua việc thay đổi mẫu con dấu Cty VKC từ 30/7/24. Dấu cũ niêm phong cất sử dụng đến hết ngày 8/8/24..	5/5



STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	148/2024/VKC-NQ-HĐQT	26/09/2024	Thông qua việc đầu tư góp vốn 2 công ty con: Công ty Cổ phần đầu tư KD Vĩnh Khánh, Cty Cổ phần sản xuất Cáp Nhựa Vĩnh Khánh	5/5
12	150a/2024/VKC/NQ-HĐQT	01/10/2024	Thông qua việc đồng ý phương án chuyển nhượng tài sản tại Vĩnh Long.	5/5
13	179/QDBN/HĐQT/2024	02/12/2024	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty CP VKC Holdings.	5/5

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và các cuộc họp của BKS

a. Thông tin thành viên

Stt	Thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Lâm Hoàng Hải	Trưởng ban	0,00%
2	Phạm Công Tình	Thành viên	0,00%
3	Nguyễn Thị Lê (bổ nhiệm ngày 26/07/2024)	Thành viên	0,00%
4	Lê Văn Hiệp (từ nhiệm 10/06/2024)	Thành viên	0,00%

b. Các cuộc họp của BKS

Stt	Số biên bản và ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Biên bản số 01/2024/BB-BKS ngày 19/03/2024	3/3	Giám sát tình hình thực hiện Nghị Quyết ĐHCĐ. Xem xét Báo cáo tài chính năm 2023.	100%
2	Biên bản số 02/2024/BB-BKS ngày 02/04/2024	3/3	Xem xét Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2024.	100%

3	Biên bản số 03/2024/BB-BKS ngày 16/08/2024	3/3	Giám sát tình hình thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024. Xem xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2024.	100%
4	Biên bản số 04/2024/BB-BKS ngày 06/11/2024	3/3	Giám sát tình hình thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024. Xem xét Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2024.	100%

c. Thù lao và các khoản lương, thưởng của BKS

đvt: đồng

Stt	Tên và Chức vụ	Thu nhập	Thu nhập kiêm nhiệm
1	Lâm Hoàng Hải	60.164.382	
2	Phạm Công Tĩnh	24.065.754	139.852.710
3	Nguyễn Thị Lê (bổ nhiệm ngày 26/07/2024)	10.454.795	
4	Lê Văn Hiệp (từ nhiệm 10/06/2024)	10.652.055	

2.2. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ của Công ty và quy chế hoạt động của BKS, trong năm 2024, BKS đã thực hiện giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, giám sát Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) và Ban Tổng Giám đốc (“**BTGD**”) thông qua việc:

- Tham gia các cuộc họp của HDQT theo yêu cầu, qua đó BKS nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế, tham gia chất vấn và đóng góp ý kiến với HDQT trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Theo dõi tiến độ thực hiện các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Đánh giá thông tin trong các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của Công phù hợp với các quy định hiện hành.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

2.3. KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA BKS

a. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024

Trong năm, Công ty đã thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

- Kết quả kinh doanh năm 2024: Năm 2024 diễn ra trong điều kiện tình hình kinh tế trong nước vẫn còn khó khăn, bên cạnh đó, Công ty cũng tiến hành thanh lý tài sản cố định, hàng tồn kho và chuyển nhượng tài sản là lô đất tại tỉnh Vĩnh Long dẫn đến kết quả doanh thu đạt 24,9 tỷ đồng tương đương 124,5% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế âm 158,5 tỷ đồng tương đương (263,9)% so với kế hoạch.

1005
 CÔNG
 CỔ P
 CHOI
 T. B

- HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD triển khai thực hiện việc thanh lý tài sản cố định, hàng tồn kho và chuyển nhượng tài sản là lô đất tại tỉnh Vĩnh Long... số tiền thu được dùng để thanh toán các khoản nợ và bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
- HĐQT tiếp tục xử lý các vấn đề tồn đọng, cố gắng khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi là sản xuất cáp và kinh doanh lốp xe.

b. Kiểm tra tình hình tài chính năm 2024

BKS đã phối hợp với Phòng kế toán của Công ty trong việc trao đổi với đơn vị kiểm toán độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán, thiết lập các quy trình làm việc với kiểm toán độc lập và các vấn đề khác. Qua đó, BKS đã tham gia vào quy trình phát hành báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và cuối năm của Công ty. BKS cũng rà soát, phân tích sự biến động của các khoản mục trọng yếu trên báo cáo tài chính và thông báo kết quả soát xét đến HĐQT. Trong đó có nêu vấn đề trọng yếu như sau:

- Các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa thu thập được đầy đủ các thư xác nhận công nợ bằng hình thức phúc đáp trực tiếp, chưa thu thập được bằng chứng đánh giá khả năng thu hồi các khoản phải thu và cũng không thể kiểm tra được tính hiện hữu của các số dư bằng các thủ tục kiểm toán khác.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 387309 của thửa đất số 4701, tờ bản đồ số 5 (2AB.9) có thời hạn sử dụng đến ngày 06/08/2023, Công ty đã có văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương, đề nghị gia hạn thêm thời hạn sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư làm kho bãi và lưu trữ hàng hóa. Tuy nhiên đến nay văn bản vẫn chưa được phê duyệt.
- Các khoản Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn kéo dài nhiều năm như trong Báo cáo kiểm toán vẫn chưa được giải quyết như đã nêu trong Báo cáo kiểm toán.
- Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có khoản lỗ lũy kế sau thuế là 463,0 tỷ đồng; khoản nợ ngắn hạn 485,4 tỷ đồng lớn hơn tài sản ngắn hạn 193,5 tỷ đồng với số tiền là 291,9 tỷ đồng; các khoản nợ phải trả nợ vay, trái phiếu và lãi tiền vay, trái phiếu của Công ty đã quá hạn thanh toán với tổng số tiền là 474,2 tỷ đồng. Các điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động kinh doanh liên tục của Công ty.

Theo giải trình của HĐQT và Ban TGD, Công ty không có kế hoạch đáng kể nào nhằm duy trì khả năng hoạt động liên tục. Công ty cũng đang trong quá trình làm việc với các bên cho vay về việc điều chỉnh các điều khoản đã bị vi phạm của các hợp đồng vay có liên quan của Ban lãnh đạo cũ.

c. Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGD

Trong năm 2024, BKS đã tham dự các cuộc họp của HĐQT theo yêu cầu, qua đó BKS nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế và tình hình thực hiện các mục tiêu đã được ĐHCĐ phê duyệt. BKS cũng đã thực hiện việc giám sát điều hành của Ban TGD thông qua việc phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các phòng ban nhằm giúp Công ty thực hiện các kế hoạch, hoạt động kinh doanh, tuân thủ và tài chính.

d. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và Ban TGD

106
TỶ
LÃN
DINH
INH

Trong quá trình giám sát hoạt động của Công ty, BKS đã được HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý cung cấp kịp thời các thông tin theo yêu cầu, tạo mọi điều kiện để BKS hoàn thành nhiệm vụ. Không có yêu cầu kiểm tra hoặc khiếu nại nào từ Cổ đông.

e. Lựa chọn kiểm toán độc lập

BKS đã thông báo cho HĐQT các thủ tục trình ĐHĐCĐ phê chuẩn chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

2.4. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2025

Nhằm thực hiện nhiệm vụ của BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS, dự kiến kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025 như sau:

1. Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ;
2. Giám sát việc quản trị, quản lý điều hành Công ty của HĐQT và Ban TGD;
3. Kiểm tra, đánh giá các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm;
4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025;

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Thành viên	Chức vụ	Thù lao	Lương	Thưởng
I	Hội đồng quản trị				
1	Thân Xuân Nghĩa	Chủ tịch	180.493.150		=
2	Nguyễn Văn Thái	Thành viên	28.405.480	213.049.156	=
3	Nguyễn Trung Trực	Thành viên	96.263.016	348.554.580	=
4	Lê Minh Chi	Thành viên	54.706.850		=
5	Phạm Thị Lan	Thành viên	41.819.179		=
6	Tạ Ngọc Bích	Thành viên	41.819.179	49.240.845	
7	Nguyễn Quang Huy	Thành viên	41.819.179		
II	Ban kiểm soát		Thù lao	Lương	Thưởng
1	Nguyễn Thị Lê	Thành viên BKS	10.454.795		=
2	Lâm Hoàng Hải	Trưởng Ban Kiểm soát	60.164.382		=

3	Phạm Công Tình	Thành viên BKS	24.065.754	139.852.710	-
4	Lê Văn Hiệp	Thành viên BKS	10.652.055		
III	Ban điều hành				
1	Nguyễn Văn Thái	Tổng Giám đốc	-	213.049.156	=
2	Phạm Hoàng Phong	Tổng Giám đốc	-	216.736.962	=

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có**
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty Cổ phần VKC Holdings đang trong quá trình khắc phục hậu quả từ giai đoạn trước và VKC luôn cố gắng tuân thủ các quy định về quản trị Công ty theo pháp luật quy định.
- Định hướng quản trị điều hành: Hoàn thiện mô hình tổ chức của Công ty xuyên suốt từ HĐQT tới Ban điều hành, các phòng ban. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị điều hành và quản trị rủi ro, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản trị.

VII. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đã được công bố thông tin đúng quy định tại website công ty theo địa chỉ <https://vkcholdings.vn/>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM HOÀNG PHONG